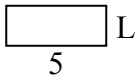




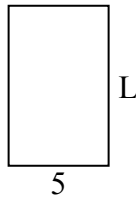
Xác định giá trị của 'L'. Độ dài tính bằng cm (không theo tỉ lệ).

Câu trả lời

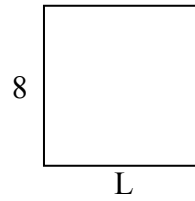
1) chu vi = 14



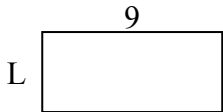
2) chu vi = 26



3) chu vi = 32



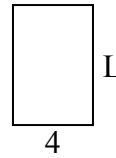
4) chu vi = 26



5) chu vi = 16



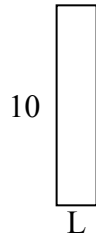
6) chu vi = 20



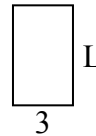
7) chu vi = 16



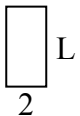
8) chu vi = 24



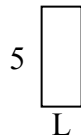
9) chu vi = 16



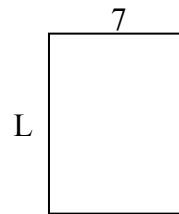
10) chu vi = 12



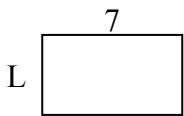
11) chu vi = 14



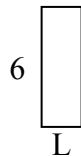
12) chu vi = 32



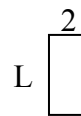
13) chu vi = 22



14) chu vi = 16



15) chu vi = 12

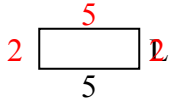


1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____
11. _____
12. _____
13. _____
14. _____
15. _____

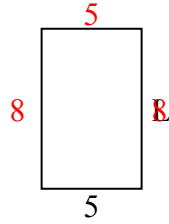


Xác định giá trị của 'L'. Độ dài tính bằng cm (không theo tỉ lệ).

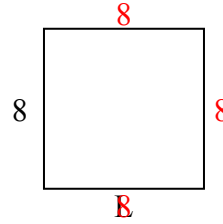
1) chu vi = 14



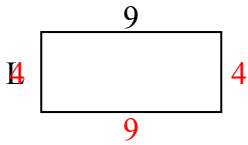
2) chu vi = 26



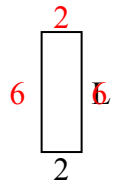
3) chu vi = 32



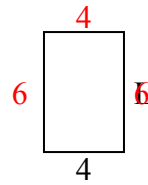
4) chu vi = 26



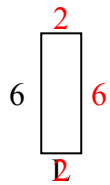
5) chu vi = 16



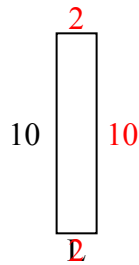
6) chu vi = 20



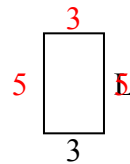
7) chu vi = 16



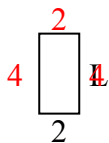
8) chu vi = 24



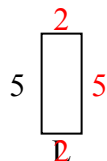
9) chu vi = 16



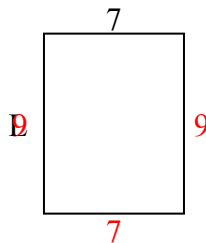
10) chu vi = 12



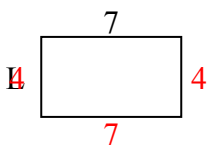
11) chu vi = 14



12) chu vi = 32



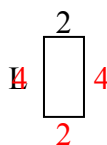
13) chu vi = 22



14) chu vi = 16



15) chu vi = 12



Câu trả lời

1. 2 centimet

2. 8 centimet

3. 8 centimet

4. 4 centimet

5. 6 centimet

6. 6 centimet

7. 2 centimet

8. 2 centimet

9. 5 centimet

10. 4 centimet

11. 2 centimet

12. 9 centimet

13. 4 centimet

14. 2 centimet

15. 4 centimet